

Số : ...30.../BC-CSBR

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 11 tháng 1 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
Năm 2023

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam

Căn cứ Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Công văn số 3618/CSVN-TCKT ngày 13/12/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;

Công ty cổ phần Cao su Bà Rịa xin báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng – Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Năm 2023, Công ty tiếp tục thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm – chống lãng phí; Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm – chống lãng phí; Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về việc thực hành tiết kiệm – chống lãng phí năm 2023; Quyết định số 112/QĐ-HĐQTCSVN ngày 25/05/2023 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc ban hành

chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần.

Trên cơ sở đó, Công ty đã ban hành Kế hoạch số 180/KH-CSBR ngày 16/3/2023 "Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa".

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Năm 2023, Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong tổ chức sản xuất kinh doanh, do ảnh hưởng của tình hình suy thoái kinh tế thế giới. Lãnh đạo Công ty đã căn cứ vào chương trình của Tập đoàn và kế hoạch của Công ty về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiếp tục thực hiện các biện pháp để tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản xuất, góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và chăm lo đời sống công nhân.

Công ty đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể quần chúng, tuyên truyền đến cán bộ công nhân viên trong đơn vị về việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí, học tập và làm theo đạo đức - phong cách Hồ Chí Minh, để nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến về tư tưởng và hành động trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Ban Kiểm soát Công ty có chương trình và đã tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát các nội dung: tình hình thực hiện suất đầu tư, chi phí quản lý, sử dụng nguồn quỹ khen thưởng – phúc lợi, tình hình thực hiện đấu thầu... trong năm 2023. Ngoài ra các tổ chức đoàn thể quần chúng, ngoài công tác phối hợp tuyên truyền, còn tham gia kiểm tra giám sát tình hình thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại đơn vị.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực

a) Trong quản lý chi phí thường xuyên.

Năm 2023, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả theo đúng kế hoạch, dự toán, trong đó:

Triệt để tiết kiệm chi phí quản lý, chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp của người lao động theo quy định) để tạo nguồn cải cách tiền lương.

Giám sát và kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí. Đối với các khoản chi như hội nghị, hội thảo, họp, chi phí tiếp

khách, khánh tiết, lễ hội, lễ kỷ niệm, phần đầu tiết kiệm giảm 10% so với năm 2022.

Hạn chế các đoàn công tác nước ngoài.

Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng nguồn quỹ khoa học công nghệ; không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi.

b) Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

Thực hiện tiết kiệm trong chủ trương đầu tư, chỉ quyết định đầu tư các dự án có hiệu quả, cấp thiết phục vụ sản xuất, phù hợp với khả năng tự cân đối nguồn vốn đầu tư.

Không tổ chức lễ động thổ, khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản.

Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công, điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án.

Tạm dừng các dự án, hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp.

Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư đúng quy định, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời gian giải ngân, sử dụng vốn có hiệu quả. Có phương án xử lý dứt điểm các khoản nợ tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm. Tăng cường quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán. Thực hiện nghiêm chế tài xử lý vi phạm trong công tác quyết toán các dự án hoàn thành.

c) Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc và tài sản.

Đất đai, trụ sở làm việc được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và đảm bảo thực hành tiết kiệm.

Hoàn tất thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được Nhà nước bàn giao quản lý và sử dụng theo quy định.

Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, trụ sở làm việc không đúng mục đích sử dụng, kém hiệu quả, bỏ hoang và đất lấn chiếm trái quy định.

Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản. Đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch.

Chi sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định.

Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn sau khi dự án kết thúc đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật đất đai.

Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến và sử dụng năng lượng tái tạo, các nguyên liệu, vật liệu mới, thân thiện với môi trường.

d) Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản.

Thực hiện triệt để việc tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hoá, tiết giảm chi phí kinh doanh; phấn đấu thực hiện tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán.

Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Nâng cao trách nhiệm của người đại diện vốn Tập đoàn tại Công ty trong việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Tập đoàn đối với đơn vị và thực hiện phân phối lợi nhuận, chuyên cổ tức về Tập đoàn theo quy định.

e) Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động.

Thực hiện đổi mới, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định của Tập đoàn, giảm đầu mối, giảm cấp trung gian; điều chỉnh các vấn đề còn chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các Phòng Ban, đơn vị trực thuộc.

Xây dựng chế độ tiền lương theo nội dung cải cách chính sách tiền lương gắn với lộ trình cải cách hành chính, tinh giản biên chế.

Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, nhân viên và người lao động tại đơn vị;

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

Qua công tác kiểm tra giám sát trong năm 2023, chưa phát hiện hành vi lãng phí nào cần xử lý.

3. Phân tích, đánh giá

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm qua đã đạt được một số kết quả tích cực: Công tác tuyên truyền giáo dục đã giúp cho nhận thức của cán bộ - công nhân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được nâng lên một bước. Hiệu quả của công tác tiết kiệm giúp cho không chế giá thành ở mức phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác kiểm tra giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện thường xuyên, luôn bám sát các chỉ tiêu, định mức, quy định của Nhà nước, của Tập đoàn và của Công ty ban hành.

III. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung triển khai trong năm tiếp theo

Thống nhất công tác chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí từ Công ty đến các đơn vị cơ sở.. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ; kịp thời biểu dương, tuyên dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí , trong đó tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Phổ biến, quán triệt các quy định của Chính phủ, các Bộ Ngành Trung ương và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về quản lý doanh nghiệp, quản lý vốn, tài sản, quản lý nợ... đồng bộ, hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng lĩnh vực gắn với công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên.

- Phân công rõ ràng trách nhiệm của từng đơn vị, từng bộ phận.

- Đưa kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí .

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ;

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm;

- Hoàn thiện thể chế pháp lý về tổ chức quản lý và hoạt động của đơn vị, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Thực hiện nghiêm túc quy định về minh bạch, công bố thông tin về hoạt động của đơn vị.

- Rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu định hướng, chủ trương đầu tư, tránh đầu tư dàn trải, kém hiệu quả.

- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, viên chức góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị.

Thực hiện công khai, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí .


- Thủ trưởng các đơn vị hướng dẫn các phòng ban, đơn vị cơ sở thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định về báo cáo, công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí.

- Gắn kết thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

IV. Đề xuất, kiến nghị

Không. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.



Huỳnh Quang Trung

Phụ lục số 2
Mẫu biểu theo dõi, tổng hợp kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ
Kỳ báo cáo năm 2023

STT	Nội dung	ĐVT	Kết quả của năm trước	Kế hoạch của năm báo cáo	Kết quả của năm báo cáo	So sánh		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5	9
I Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh								
1	Tiết kiệm nguyên vật liệu	triệu	390	300	175	44,87	58,33	
2	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	triệu	0	100	1719		1719,00	
2.1	Tiết kiệm điện	Kw/h	0	10000			0,00	
2.2	Tiết kiệm xăng dầu	Lít	10965	8000	30072	274,25	375,90	
3	Tiết kiệm chi phí quản lý	triệu	0	100	1264		1264,00	
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	triệu đồng			1100			Sấy mù bằng NL Biomas
5	Chi phí tiết giảm đã đăng ký	đồng	540	500		0,00	0,00	
6	Chi phí tiết giảm đã thực hiện	triệu	390			0,00		
II Quản lý đầu tư xây dựng								
1	Tổng số dự án đầu tư xây dựng đang thực hiện	Dự án	12	18	19	158,33	105,56	
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	Dự án	12	18	17	141,67	94,44	
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được	triệu	245	300	503	205,31	167,67	
3.1	Thẩm định, phê duyệt dự án, tổng dự toán	triệu						
3.2	Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh	đồng						
3.2	Thực hiện đầu tư, thi công	triệu	245	300		0,00	0,00	
3.4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	triệu						
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn							
4,1	Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật	Dự án						
4,2	Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật	triệu đồng						
5	Các nội dung khác							
III Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ ngân sách Nhà nước								
IV Mua sắm phương tiện								
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con							
1.1	Số lượng xe đầu kỳ	Chiếc	17	21	21	123,53	100,00	
1.2	Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)	Chiếc	4	0		0,00		
1.3	Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ	đồng	2712	0		0,00		
1.4	Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)	Chiếc	6	0		0,00		
1.5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	triệu đồng	720	0		0,00		
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ	đồng		0				
2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	Chiếc		0				
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	triệu						
V Nợ phải thu khó đòi								
1	Số đầu kỳ	triệu						
2	Số cuối kỳ	triệu			1392			
VI Vốn chủ sở hữu								

STT	Nội dung	ĐVT	Kết quả của năm trước	Kế hoạch của năm báo cáo	Kết quả của năm báo cáo	So sánh		Ghi chú
						So sánh với năm trước	So sánh với kế hoạch	
1	Số đầu năm	triệu	1330812	1357684		0,00	0,00	
2	Số cuối năm	triệu	1357684	1401684		0,00	0,00	

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO



Nguyễn Hồng Kỳ



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Huỳnh Quang Trung